

Thanh Sơn, ngày 04 tháng 6 năm 2024

Số: 52 /2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Triệu Thị H**, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: xóm Bến Đình, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* **Anh Đặng Văn A**, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: xóm Bến Đình, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị H và anh Đặng Văn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Chị Triệu Thị H và anh Đặng Văn A có 03 (ba) con chung là cháu Đặng Thị Thanh H, sinh ngày 28/6/2010, cháu Đặng Văn D, sinh ngày 01/9/2012, cháu Đặng Văn Q, sinh ngày 18/3/2019. Khi ly hôn, chị Triệu Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đặng Thị Thanh H và cháu Đặng Văn D kể từ tháng 5 năm 2024 đến khi các thành niên; anh Đặng Văn A được trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đặng Văn Q kể từ tháng 5/2024 đến khi thành niên. Chị H và anh A không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng:* Chị Triệu Thị H và anh Đặng Văn Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Chị Triệu Thị H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0004305 ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị Triệu Thị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Thục Luyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Mai